

WORKSHEET

Date: 08/01/2024



Topic: FFs1. Unit3

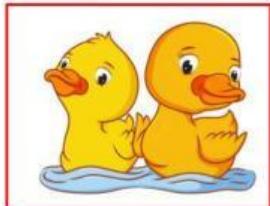
Teacher's feedbacks

Task 1: Look and choose. Con nhìn và chọn.

1. an apple



2. ducks



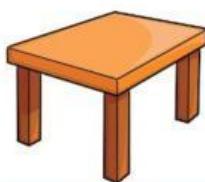
3. buses



4. a cat



5. a table



6. cars



7. a teddy



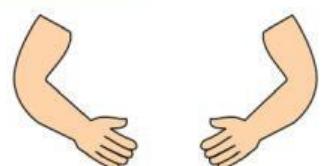
8. bikes



9. dolls



10. arms

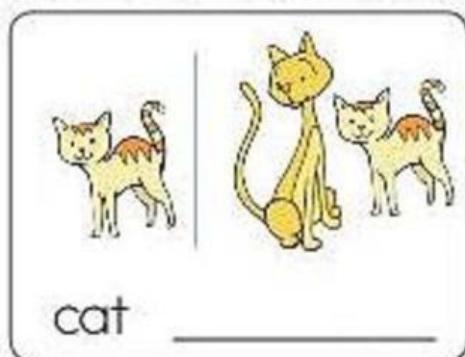
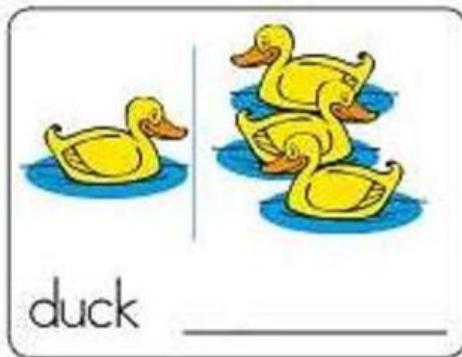
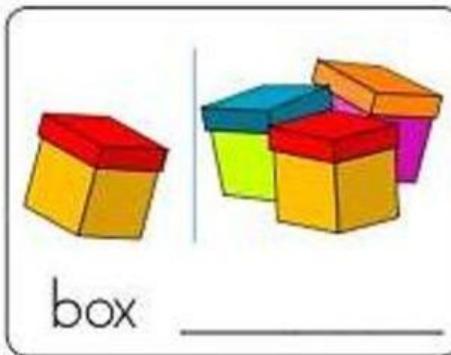
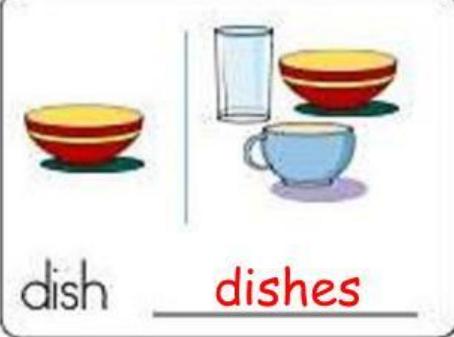


Task 2: Making Plural form of these words by adding s or es.
 Con thêm s/es vào từ nha.

+ Nouns ending with:
 x, s, ss, ch, sh, z + **es**

s x s ch sh

es



Task 3. Read and match. Con đọc và nối.

1. I see with

A. my ears.

2. I hear with

B. my mouth.

3. I eat with

C. my eyes.

4. I smell with

D. my nose.

Task 4: Order the words. Sắp xếp các từ để tạo thành câu.

1. hear/I/with/my/ears.
2. my/see/I/with/eyes.
3. I/my/nose./smell/with
4. I/my/eat/with/mouth.

Task 5: Listen and choose. Nghe và chọn.